

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 35/2019/HS-ST

Ngày 31-7-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí ngành giáo dục.

2. Ông Thái Văn Lộc.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*
Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài P, sinh ngày 29/01/2002, tại tỉnh Tây Ninh; tính tới ngày phạm tội bị cáo được 16 tuổi 9 tháng 20 ngày;

Nơi cư trú: ấp Thành T, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Chí T và bà Thân Thị M; Vợ con chưa có;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 19/12/2017 Công an xã Thành Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 09/QĐ-XPHC với hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 06/8/2018 Công an xã Hòa Hội ra Quyết định

xử phạt vi phạm hành chính số: 15/QĐ-XPVPHC với số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp tiền xong.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/4/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo P.

- Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1976 (có mặt).

- Bà Thân Thị M, sinh năm 1981 (có mặt) là cha mẹ ruột của bị cáo P.

Nơi cư trú: ấp Thành T, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh

Người bào chữa cho bị cáo P:

Bà Trần Hồng H- Là trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Anh Lê Quốc D, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp C, xã Hòa T, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Quốc D:

- Bà Trần Thị Thu Tr, sinh năm 1978 (là mẹ ruột) (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp C, xã Hòa T, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Nguyễn Hữu D1, sinh năm 2002 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Thành T, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hữu D1:

- Bà Lê Thị P1, sinh năm 1973 (là mẹ ruột) (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Thành T, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

3. Anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Bung R, xã Hòa H, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng N:

- Bà Đoàn Thị Mỹ H1, sinh năm 1978 (là mẹ ruột) (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Bung R, xã Hòa H, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 19/11/2018, tại quán nước Minh Thư thuộc ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành, bị cáo Nguyễn Hoài P nói dối với Nguyễn Hoàng N là cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Well biển số 70H3-6472 để đi đến Bến xe lấy tiền, sau đó đem trả lại thì N đồng ý. Sau khi

lấy được xe thì P điều khiển xe sang Campuchia thể chấp được 2.000.000 đồng, đánh bạc thua hết.

Cùng hành vi nêu trên, ngày 20/11/2018, tại Trường Trung học cơ sở Hòa Thạnh, P tiếp tục chiếm đoạt của anh Lê Quốc D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius biển số 70P2-7173, sang Campuchia thể chấp được số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đem đánh bạc thua hết. Cùng ngày, bị cáo P tiếp tục gặp anh Nguyễn Hữu D1 tại tiệm Internet Khánh Duy, thuộc: ấp Bắc Bến Sỏi, xã Thành L, huyện Châu Thành. Bị cáo P tiếp tục nói dối và chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Citicup, biển số 70FA-6228 và điều khiển sang Campuchia thể chấp được số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo đánh bạc thua hết.

Ngày 10/12/2018 bà Trần Thị Thu Tr mẹ ruột Lê Quốc D phát hiện sự việc và làm đơn tố cáo P đến Cơ quan Công an huyện Châu Thành.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 25/01/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự huyện Châu Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Well biển số 70H3-6472 có giá trị 2.500.000 đồng. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius biển số 70P2-7173 có giá trị 7.500.000 đồng. 01 xe mô tô nhãn hiệu Citicup, biển số 70FA-6228 có giá trị 2.500.000 đồng. Tổng cộng trị giá 12.500.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho những bị hại xong, những bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 40/QĐ/KSĐT ngày 14 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội như trên và xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả xong. Những bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận những bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Xuất phát từ mục đích muốn có tiền tiêu xài, lười lao động. Ngày 19/11/2018, bị cáo Nguyễn Hoài P nói dối với Nguyễn Hoàng N là cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Well biển số 70H3-6472 để đi đến Bến xe lấy tiền, khi lấy được xe điều khiển Sang Campuchia cầm cố được 2.000.000 đồng dùng vào đánh bạc hết. Ngày 20/11/2018, cũng với thủ đoạn gian dối như trên bị cáo cáo Nguyễn Hoài P đã chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius biển số 70P2-7173 của anh Lê Quốc D, điều khiển sang Campuchia thế chấp được số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đem đánh bạc thua hết. Cùng ngày bị cáo P tiếp tục gặp anh Nguyễn Hữu D1, P tiếp tục chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Citicup, biển số 70FA-6228 và điều khiển sang Campuchia thế chấp được số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo đánh bạc thua hết.

[3]. Như vậy trong ngày 19/11/2018 và ngày 20/11/2018 bị cáo P có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt: 01 xe mô tô nhãn hiệu Well của N biển số

70H3-6472 có giá trị 2.500.000 đồng. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại sirius Lê Quốc D biển số 70P2-7173 có giá trị 7.500.000 đồng. 01 xe mô tô nhãn hiệu Citicup của Nguyễn Hữu D1, biển số 70FA-6228 có giá trị 2.500.000 đồng. Tổng cộng trị giá 12.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoài P đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[4]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nên cần thiết xử phạt mức án tương xứng, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả xong. Những bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo chưa thành niên nên căn cứ khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6]. Tại phiên tòa bà Trần Hồng H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoài P trình bày: Thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho những bị hại xong, bị cáo tự thú, đầu thú, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 174; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo P 06 tháng tù, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Thấy rằng lời trình bày của luật sư là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên về tình tiết đầu thú và tự thú là không có căn cứ chấp nhận, vì không có biên bản đầu thú. Sau khi người bị hại làm đơn tố cáo, bị cáo mới được cơ quan điều tra mời làm

việc, do đó không thể áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận những bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận những bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, những bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV27;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Thị Kim Nương